TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HS-ST
Ngày 19/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bỉnh Thái

Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thành-Thư ký TAND huyên Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2017/TLST-HS ngày 24/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2017/QĐXXST-HS ngày 05/12/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1993

STQ: Thôn Hoài T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có vợ Hà Ngọc A, sinh năm 1994; Nghề nghiệp: Công nhân.

Có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị tạm giữ từ ngày 05/10/2017 đến ngày 11/10/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện đang tại ngoại – có mặt

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*

1/ Ông Nguyễn Đăng T1, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

2/ Bà Vũ Thu P, sinh năm 1969 (vắng mặt)

3/ Ông Nguyễn Hữu Th2, sinh năm 1960 (vắng mặt)

4/ Ông Nguyễn Hữu Th3, sinh năm 1964 (vắng mặt)

5/ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

6/ Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

HKTT: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Tạm trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ tháng 4 năm 2017, Nguyễn Hữu T thực hiện việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng đến mua tại quán bán hàng tạp hóa của mình ở thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Việc mua bán số lô , số đề kết thúc vào khoảng 18 giờ cùng ngày và căn cứ xác định trúng thưởng theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc. Chiều ngày 05/10/2017, T đã bán số đề cho Nguyễn Đăng T1 với số tiền là 300.000 đồng; bán số lô, số đề cho Vũ Thu P với số tiền là 205.000 đồng; bán số lô cho Nguyễn Hữu Th2 với số tiền là 230.000 đồng; bán số đề cho Nguyễn Hữu Th3 với số tiền là 170.000 đồng; bán số lô, số đề cho Nguyễn Xuân H1 với số tiền là 750.000 đồng; bán số lô, số đề cho Nguyễn Đức H với số tiền là 4.130.000 đồng và một số người khác. Khi T đang kiểm đếm lại tiền thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã L kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ: 01 bảng cáp; 01 tờ giấy nhỏ được cắt ra từ giấy ôly có ghi các số lô, số đề; 5.950.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 01 chiếc bút mực và 01 điện thoại di động Coolpad E502. Khi T bị bắt giữ chưa đến giờ mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc.

Cáo trạng số 130/CTr - VKS ngày 23/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Do hám lợi nên bị cáo thực hiện hành vi bán số lô, số đề từ khoảng tháng 04 năm 2017 tại cửa hàng tạp hóa của gia đình. Chiều ngày 05/10/2017 bị cáo bán số lô , số đề cho cho ông T1, bà P, ông Th2, ông Th3, anh H1, anh H và một số người khác bị cáo không nhớ tên, địa chỉ với tổng số tiền là 6.700.000 đồng. Khi lực lượng công an bắt giữ thì chưa đến giờ mở thưởng. Đối với bảng cáp đề của những ngày trước đó bị cáo đã đốt để tránh bị phát hiện. Khoảng 18 giờ 15 phút hàng ngày, sau khi bán số lô số đề cho những người đến mua bị cáo chuyển cho người phụ nữ tên H để hưởng tiền "hoa hồng".

Trong ngày 05/10/2017 bị cáo bán số đề cho Th và Th chưa T toán tiền, tuy nhiên vì là bố con nên b ị cáo tự nguyện bỏ số tiền ra 170.000 đồng bù vào số tiền Th3 mua số đề chưa T toán và không có ý kiến gì.

Người có quyền l ợi và nghĩa vụ liên quan ông T1, bà P, ông Th2, ông Th3, anh H1, anh H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện : Chiều ngày 05/10/2017 các đối tượng trên thừa nhận có mua số lô, số đề của bị cáo cụ thể ông T1 mua với số tiền là 300.000 đồng, bà P mua với số tiền là 205.000 đồng; ông Th2 mua với số tiền là 230.000 đồng; ông Th3 mua với số tiền là 170.000 đồng; anh H mua với số tiền là 750.000 đồng; anh H mua với số tiền là 4.130.000 đồng. Biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nên những người liên quan không có ý kiến gì về số tiền bị thu giữ. Anh H tự nguyên giao nộp số tiền chưa T toán với bị cáo là 750.000 đồng. Số tiền ông Th3 chưa T toán bị cáo đã tự nguyện nộp thay. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, ngày 18/12/2017 bị cáo Nguyễn Hữu T đã tự nguyên nộp 5.200.000 đ tại chi cục thi hành án dân sự huyên Tiên Du để đảm bảo thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 130/CTr- VKS ngày 23/11/2017. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1+2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Hữu T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 6.700.000 đồng và 01 điện thoại di động Coolpad E502 kèm theo sim card; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực.

Tạm giữ số tiền 5.200.000 đ bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội , không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợ i và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận chiều ngày 05/10/2017 tại thôn H, xã L,

huyện T, bị cáo T có hành vi bán số lô, số đề cho một số đối tượng với tổng số tiền đánh bạc là 6.700.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" , tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an tại địa p, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Ngoài ra hành vi đánh bạc là một trong những tệ nạn của xã hội, hậu quả từ cờ bạc có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm khác…Do vậy cần một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên coi là nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, bị cáo T đã tự nguyên nộp 5.200.000 đ để đảm bảo thi hành án . Do vậy, đây là các tình tiết giảm nhẹ cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm h, p khoản 1+2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa p cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội do bị cáo hám lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng : Số tiền 6.700.000 đồng bị cáo cùng các đối tượng dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại Coolpad E502 phục vụ việc ghi lô, đề cần tịch thu sung công. Đối với chiếc Nokia 105 anh Hiển sử dụng liên lạc mua số lô, số đề làm rơi không thu hồi được nên không có căn cứ xử lý. Chiếc bút mực kim giá trị sử dụng thấp cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.200.000 đ bị cáo T đã nộp ngày 18/12/2017 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có Nguyễn Đăng T1, Vũ Thu P, Nguyễn Hữu Th2, Nguyễn Hữu Th3, Nguyễn Xuân H1 và Nguyễn Đức H là những người có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi mua số lô, số đề nhưng nhân thân tốt và số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Công an huyện Tiên Du đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với người phụ nữ tên H mà bị cáo khai nhận đã chuyển bảng cáp đề để hưởng tiền hoa

hồng nhưng không xác định được nhân thân nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội " Đánh bạc"

2. Áp dụng khoản 1,3 Điều 248; điểm h, p khoản 1+2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu T 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công 6.700.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad E502 có lắp sim card. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút mực kim màu trắng – xanh. Tạm giữ số tiền 5.200.000 đ bị cáo đã nộp để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thiên Hà

Nơi nhận;
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *Công an huyện Tiên Du;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Du;*
- *Những NTGTT;*
- *Lưu HS, VP;*